

Số: 15/2022/QĐST-DS

Đ, ngày 08 tháng 9 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-DS, ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận giao dịch hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH

#### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông **Ngô Văn H.**

(Tên đệm khác: Ngô Công H), sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn H:

Bà **Phan Thu D.**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Tổ 08, phường Đ, TP T, tỉnh Thái Nguyên.

*Bị đơn:* Ông **Tổng Văn S.**, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tổng Văn S:

Ông **Sùng Văn N.**, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nông Văn L**, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nông Văn L:

Bà **Hoàng Thị B**, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà **Ân Thị T**, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ân Thị Thúy:

Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Bà **Diệp Thị B**.

4. Ông **Ngô Văn T2** và bà **Lê Thị L**.

Cùng nơi cư trú: Xóm Quang Trung, xã Nam Hòa, huyện Đ - Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn Thịnh và bà Lê Thị Lan:

Ông **Ân Văn L1**, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận giao dịch hợp đồng chuyển nhượng QSD đất ngày 01/01/1999 giữa ông Nông Văn L và ông Tống Văn S và công nhận giao dịch hợp đồng chuyển nhượng QSD đất ngày 06/4/2001 giữa ông Tống Văn S và ông Ngô Văn H.

- Công nhận quyền sử dụng 89,3 m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 1389 tờ bản đồ số 13 xã Nam Hòa, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên của hộ ông Ngô Văn H đang sử dụng; Ông Nông Văn L trả lại diện tích 89,3 m<sup>2</sup> đất cho gia đình ông Ngô Văn H mà ông Nông Văn L đã kê khai đăng ký và được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 001898 ngày 09/4/2012 (số vào sổ cấp GCN: CH00378) mang tên Nông Văn L.

- Công nhận quyền sử dụng 13,7 m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 1390 nhà ông Ngô Văn T2 thuộc tờ bản đồ số 13 xã Nam Hòa, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên của hộ ông Ngô Văn H đang sử dụng.

Tổng cộng hộ ông Ngô Văn H được công nhận quyền sử dụng diện tích 103 m<sup>2</sup> đất theo ranh giới tại các điểm 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,1 theo bản trích đo hiện trạng sử dụng đất kèm theo Quyết định.

- Hộ ông Ngô Văn H có trách nhiệm làm thủ tục kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất đối với diện tích 103 m<sup>2</sup> đất theo ranh giới tại các điểm 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,1 theo bản trích đo hiện trạng sử dụng đất kèm theo Quyết định tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng khác: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng khác.

- Về Án phí: Ông Ngô Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí DSST nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu số 0005179 ngày 19/10/2021. H trả lại cho ông Ngô Văn H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ông Tống Văn Sìn và ông Nông Văn L là người cao tuổi nên được miễn án phí DSST theo quy định của pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

**Đỗ Hữu Nhường**